

Số: 1697/QĐ-UBND

Đình Cương, ngày 17 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Tổ xung kích phòng, chống thiên tai ở các thôn
trên địa bàn xã Đình Cương

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐÌNH CƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Phòng thủ dân sự ngày 20/6/2023;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-TWPC TT Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai về việc Ban hành hướng dẫn xây dựng và củng cố Đội xung kích phòng chống thiên tai cấp xã;

Căn cứ Quyết định số 1130/QĐ-UBND ngày 15/9/2025 của UBND xã Đình Cương về việc thành lập Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã Đình Cương;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế xã tại Tờ trình số 157/TTr-KT ngày 16/10/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Tổ xung kích phòng, chống thiên tai ở 21 thôn trên địa bàn xã Đình Cương (gọi tắt Tổ xung kích), gồm các ông/bà có tên sau:

1. Tổ 1 (Thôn Xuân Vinh):

- Ông (bà): Trần Văn Thoi, Trưởng thôn – Tổ trưởng;
- Ông (bà): Nguyễn Chí Thương, Tổ trưởng Tổ an ninh – Tổ viên;
- Ông (bà): Nguyễn Quốc Hội, Tổ phó Tổ an ninh – Tổ viên;

- Ông (bà): Nguyễn Thành Đạt, Bí thư Chi đoàn – Tổ viên;
- Ông (bà): Vũ Văn Hương, Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh – Tổ viên;
- Ông (bà): Phan Thị Túy, Chi hội trưởng Chi hội Nông dân – Tổ viên;
- Ông (bà): Nguyễn Thị Thúy Kiều, Chi hội trưởng Chi hội Phụ nữ – Tổ viên;
- Ông (bà): Lê Thành, Xóm Trưởng – Tổ viên;
- Ông (bà): Huỳnh Văn Bình – Tổ viên;
- Ông (bà): Trần Văn Tứ, Nông dân Chèo ghe – Tổ viên;
- Ông (bà): Nguyễn Diên Bằng, Nông dân Chèo ghe – Tổ viên.

2. Tổ 2 (Thôn Phú Châu):

- Ông (bà): Phạm Ngọc Quỳnh Uyên, Trưởng thôn – Tổ trưởng;
- Ông (bà): Nguyễn Đức Trọng, Tổ an ninh – Tổ phó;
- Ông (bà): Tạ Ngọc Tiên, Trưởng Ban công tác Mặt trận – Tổ viên;
- Ông (bà): Võ Thành Lê, Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh – Tổ viên;
- Ông (bà): Trương Thị Kim Tuyền, Tổ an ninh – Tổ viên;
- Ông (bà): Nguyễn Văn Cường, Thôn đội trưởng – Tổ viên;
- Ông (bà): Võ Lắm, Xóm Trưởng – Tổ viên;
- Ông (bà): Nguyễn Văn Tâm, Xóm Trưởng – Tổ viên.

3. Tổ 3 (Thôn Kỳ Thọ Bắc):

- Ông (bà): Nguyễn Văn An, Trưởng thôn – Tổ trưởng;
- Ông (bà): Kiều Quang Dũng, Trưởng Ban công tác Mặt trận – Tổ phó;
- Ông (bà): Trần Thị Toán, Chi hội trưởng Chi hội Phụ nữ – Tổ viên;
- Ông (bà): Trần Hải Triều, Chi hội trưởng Chi hội Nông dân – Tổ viên;
- Ông (bà): Nguyễn Văn Thơm, Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh – Tổ viên;
- Ông (bà): Phan Trung Nguyên, Bí thư Chi đoàn – Tổ viên;
- Ông (bà): Phạm Văn Tin, Thôn đội trưởng – Tổ viên;
- Ông (bà): Trần Văn Kính, Tổ trưởng Tổ an ninh – Tổ viên;
- Ông (bà): Trần Minh Giản, Tổ an ninh – Tổ viên;
- Ông (bà): Hồ Thị Thu Thủy, Tổ an ninh – Tổ viên;
- Ông (bà): Phạm Tấn Lại, Xóm Trưởng, Tổ viên;
- Ông (bà): Trịnh Thị Minh Thùy, Xóm Trưởng, Tổ viên;

- Ông (bà): Phạm Thị Mỹ Cẩm, Xóm Trưởng, Tổ viên;
- Ông (bà): Nguyễn Phục, Xóm Trưởng, Tổ viên;
- Ông (bà): Phạm Quang Tuấn – Nông dân Chèo ghe, Tổ viên.

4. Tổ 4 (Thôn Kỳ Thọ Nam 1):

- Ông (bà): Trương Hồng Đoàn, Trưởng thôn – Tổ trưởng;
- Ông (bà): Phan Trung Ân, Tổ an ninh – Tổ viên;
- Ông (bà): Võ Tấn Tường, Tổ an ninh – Tổ viên;
- Ông (bà): Hồ Thị Hạnh, Y tế thôn – Tổ viên;
- Ông (bà): Nguyễn Thị Hận, Bí thư Chi đoàn – Tổ viên;
- Ông (bà): Lê Văn Thảo, Xóm Trưởng – Tổ viên;
- Ông (bà): Đoàn Văn Hùng, Xóm Trưởng, Tổ viên;
- Ông (bà): Lê Văn Bảy, Nông dân Chèo ghe – Tổ viên;
- Ông (bà): Lê Văn Trị, Nông dân Chèo ghe – Tổ viên;
- Ông (bà): Trần Văn Chiêu, Nông dân Chèo ghe – Tổ viên.

5. Tổ 4 (Thôn Kỳ Thọ Nam 2):

- Ông (bà): Hoàng Quốc Doanh, Trưởng thôn – Tổ trưởng;
- Ông (bà): Huỳnh Ngọc Cư, Chi hội Nông dân – Tổ phó;
- Ông (bà): Huỳnh Quốc Cường, Tổ phó Tổ an ninh – Tổ viên;
- Ông (bà): Võ Tấn Thanh, Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh – Tổ viên;
- Ông (bà): Nguyễn Thị Diệp, Chi hội trưởng Chi hội Phụ nữ – Tổ viên;
- Ông (bà): Nguyễn Nhanh – Tổ viên;
- Ông (bà): Nguyễn Ngọc Vỹ – Tổ viên;
- Ông (bà): Hồ Thị Kim Tuyền, Tổ An ninh – Tổ viên;
- Ông (bà): Nguyễn Hiền – Tổ viên;
- Ông (bà): Lương Mười – Tổ viên;
- Ông (bà): Phạm Ngọc Kỳ – Tổ viên;
- Ông (bà): Lương Thanh Hiệp – Tổ viên;
- Ông (bà): Nguyễn Ngọc Phúc – Tổ viên;
- Ông (bà): Hồ Thiên Bảy – Tổ viên;
- Ông (bà): Phạm Nguyễn Thị Trúc Ly – Tổ viên.

- Ông (bà): Đỗ Tấn Vinh, Nông dân Chèo ghe – Tổ viên.
- Ông (bà): Huỳnh Kim Bảy, Nông dân Chèo ghe – Tổ viên.
- Ông (bà): Huỳnh Phú, Nông dân Chèo ghe – Tổ viên.

6. Tổ 6 (Thôn Châu Me):

- Ông (bà): Mai Thị Thúy Hồng, Trưởng thôn – Tổ trưởng;
- Ông (bà): Phùng Thị Lam, Chi hội trưởng Chi hội Phụ nữ – Tổ viên;
- Ông (bà): Cao Văn Thư, Chi hội trưởng Chi hội Nông dân – Tổ viên;
- Mời bà: Nguyễn Thị Thu Hằng, Bí thư Chi đoàn – Tổ viên;
- Ông (bà): Võ Văn Định, Thôn đội trưởng – Tổ viên
- Ông (bà): Phạm viết Ân, Tổ An ninh – Tổ viên;
- Ông (bà): Trương Quang Thắng, Tổ An ninh – Tổ viên;
- Ông (bà): Nguyễn Thị Lưu, Tổ An ninh – Tổ viên.

7. Tổ 7 (Thôn Xuân Ba):

- Ông (bà): Bùi Xuân Thê, Trưởng thôn – Tổ trưởng;
- Ông (bà): Lê Thị Trúc, Chi hội trưởng Chi hội Phụ nữ – Tổ viên;
- Ông (bà): Trần Cao Thự, Chi hội trưởng Chi hội Nông dân – Tổ viên;
- Ông (bà): Nguyễn Văn Bốn, Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh – Tổ viên;
- Ông (bà): Nguyễn Đức Hoàng, Bí thư Chi đoàn – Tổ viên;
- Ông (bà): Nguyễn Mậu Nghĩa – Thôn đội trưởng – Tổ viên
- Ông (bà): Nguyễn Tấn Bảo, Tổ An ninh – Tổ viên.

8. Tổ 8 (Thôn An Ba):

- Ông (bà): Nguyễn Tấn Cường, Trưởng thôn – Tổ trưởng;
- Ông (bà): Nguyễn Thị Thanh Nhàn, Chi hội trưởng Chi hội Phụ nữ – Tổ viên;
- Ông (bà): Trần Tuân, Chi hội trưởng Chi hội Nông dân – Tổ viên;
- Ông (bà): Trịnh Văn Bốn, Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh – Tổ viên;
- Ông (bà): Hồ Xuân Thu, Bí thư Chi đoàn – Tổ viên;
- Ông (bà): Huỳnh Văn Thỏa, Tổ An ninh – Tổ viên;
- Ông (bà): Trần Đức Thảo – Tổ viên;
- Ông (bà): Nguyễn Anh Vũ – Tổ viên;
- Ông (bà): Huỳnh Cu (Dũng) – Tổ viên;

- Ông (bà): Trần Văn Đạt – Tổ viên;
- Ông (bà): Trần Như Tiên – Tổ viên.

9. Tổ 9 (Thôn Mỹ Hưng):

- Ông (bà): Lê Thị Xuân Thanh, Trưởng thôn – Tổ trưởng;
- Ông (bà): Cao Văn Lực, Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh – Tổ viên;
- Ông (bà): Phạm Thanh Sang, Bí thư Chi đoàn – Tổ viên;
- Ông (bà): Cao Xuân Dũng, Tổ An ninh – Tổ viên;
- Ông (bà): Nguyễn Nhật Tân, Tổ An ninh – Tổ viên;
- Ông (bà): Nguyễn Phi Tổ, An ninh – Tổ viên;
- Ông (bà): Nguyễn Thị Xuân Lan – Tổ viên;
- Ông (bà): Nguyễn Công – Tổ viên.

10. Tổ 10 (Thôn Đồng Xuân):

- Ông (bà): Lê Thị Hồng Tuyết, Trưởng thôn – Tổ trưởng;
- Ông (bà): Trần Văn Tâm, Thôn đội trưởng – Tổ phó;
- Ông (bà): Phạm Hiệp – Tổ viên;
- Ông (bà): Phạm Tờ – Tổ viên;
- Ông (bà): Trương Lâm – Tổ viên;
- Ông (bà): Trần Văn Chính – Tổ viên;
- Ông (bà): Trần Văn Hội – Tổ viên;
- Ông (bà): Trần Văn An – Tổ viên;
- Ông (bà): Trần Đức Vương – Tổ viên;
- Ông (bà): Dương Lâm – Tổ viên;
- Ông (bà): Ngô Lành – Tổ viên;
- Ông (bà): Trương Nhân – Tổ viên;
- Ông (bà): Trương Thi – Tổ viên;
- Ông (bà): Dương Văn Nghêu – Tổ viên.

11. Tổ 11 (Thôn Ba Bình):

- Ông (bà): Phan Văn Huy, Trưởng thôn – Tổ trưởng;
- Ông (bà): Nguyễn Hùng, Chi hội trưởng Chi hội Nông dân – Tổ viên;
- Ông (bà): Võ Văn Thắm, Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh – Tổ viên;

- Ông (bà): Lê Thị Thuý Diệu, Bí thư Chi đoàn – Tổ viên;
- Ông (bà): Phạm Minh Cảnh, Tổ An ninh – Tổ viên;
- Ông (bà): Phạm Văn Tín, Tổ An ninh – Tổ viên;
- Ông (bà): Nguyễn Văn Vinh, Tổ An ninh – Tổ viên;
- Ông (bà): Trương Công Tuyển – Tổ viên;
- Ông (bà): Huỳnh Tròn – Tổ viên;
- Ông (bà): Phan Phước – Tổ viên;
- Ông (bà): Trần Chim – Tổ viên.

12. Tổ 12 (Thôn Xuân Đình):

- Ông (bà): Trương Văn Hà, Trưởng thôn – Tổ trưởng;
- Ông (bà): Trần Văn Hiền, Tổ trưởng Tổ An ninh – Tổ phó;
- Ông (bà): Huỳnh Văn Trường, Tổ phó Tổ An ninh – Tổ viên;
- Ông (bà): Trần Trang, Chi hội trưởng Chi hội Nông dân – Tổ viên;
- Ông (bà): Huỳnh Thanh Tường, Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh – Tổ viên;
- Ông (bà): Nguyễn Ngọc Cường, Thôn Đội trưởng – Tổ viên;
- Ông (bà): Huỳnh Văn Vỹ – Tổ viên;
- Ông (bà): Phan Thị Vẽ – Tổ viên;
- Ông (bà): Trần Quang Truyện – Tổ viên.

13. Tổ 13 (Thôn Thuận Hòa):

- Ông (bà): Võ Văn Viên, Trưởng thôn – Tổ trưởng;
- Ông (bà): Lê Thị Hồng, Chi hội trưởng Chi hội Phụ nữ – Tổ viên;
- Ông (bà): Trần Bảo Lộc, Chi hội trưởng Chi hội Nông dân – Tổ viên;
- Ông (bà): Lê Anh Tuấn, Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh – Tổ viên;
- Ông (bà): Nguyễn Mậu Anh Kiệt, Bí thư Chi đoàn – Tổ viên;
- Ông (bà): Huỳnh Lực, Tổ An ninh – Tổ viên;
- Ông (bà): Nguyễn Mậu Đức – Tổ viên;
- Ông (bà): Lê Đôn – Tổ viên;
- Ông (bà): Đinh Tấn Quyên – Tổ viên;
- Ông (bà): Đặng Văn Triều – Tổ viên;
- Ông (bà): Võ Minh Vũ – Tổ viên;

- Ông (bà): Nguyễn Mạnh – Tổ viên;
- Ông (bà): Lê Thị Huyền An – Tổ viên;
- Ông (bà): Lê Hữu Lĩnh – Tổ viên;
- Ông (bà): Huỳnh Tánh, Nông dân Chèo ghe – Tổ viên;
- Ông (bà): Huỳnh Khâm, Nông dân Chèo ghe – Tổ viên;
- Ông (bà): Lê Đôn, Nông dân Chèo ghe – Tổ viên.

14. Tổ 14 (Thôn An Chỉ Tây):

- Ông (bà): Lê Thành Trung, Trưởng thôn – Tổ trưởng;
- Ông (bà): Phạm Thị Yến, Trưởng Ban công tác Mặt trận – Tổ viên;
- Ông (bà): Nguyễn Thị Mỹ Nhiên, Chi hội trưởng Chi hội Phụ nữ – Tổ viên;
- Ông (bà): Phan Sở, Chi hội trưởng Chi hội Nông dân – Tổ viên;
- Ông (bà): Nguyễn Phổ, Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh – Tổ viên;
- Ông (bà): Lưu Thị Như Bình, Bí thư Chi đoàn – Tổ viên;
- Ông (bà): Phạm Văn Đến – Tổ viên;
- Ông (bà): Phạm Hồng Nhân – Tổ viên;
- Ông (bà): Cao Quang Tiên – Tổ viên;
- Ông (bà): Lê Thị Diệp Lê – Tổ viên.

15. Tổ 15 (Thôn An Chỉ Đông):

- Ông (bà): Ngô Văn Lâm, Trưởng thôn – Tổ trưởng;
- Ông (bà): Cao Văn Phúc, Tổ trưởng Tổ An ninh – Tổ phó;
- Ông (bà): Trần Thị Thuý Hằng, Trưởng Ban công tác Mặt trận; kiêm Bí thư Chi đoàn – Tổ viên;
- Ông (bà): Lê Văn Chung, Chi hội trưởng Chi hội Nông dân – Tổ viên;
- Ông (bà): Phan Thị Thư, Chi hội trưởng Chi hội Phụ nữ – Tổ viên;
- Ông (bà): Võ Minh Tâm, Tổ phó Tổ An ninh – Tổ viên;
- Ông (bà): Cao Văn Quốc, Thôn Đội trưởng – Tổ viên;
- Ông (bà): Cao Bá Cường – Tổ viên.

16. Tổ 16 (Thôn Đề An):

- Ông (bà): Lê Văn Bốn, Trưởng thôn – Tổ trưởng;
- Ông (bà): Nguyễn Thị Lệ Ánh, Trưởng Ban công tác Mặt trận – Tổ viên;

- Ông (bà): Lê Thị Lâm Hồng, Chi hội trưởng Chi hội Phụ nữ – Tổ viên;
- Ông (bà): Nguyễn Tuấn Khanh, Chi hội trưởng Chi hội Nông dân – Tổ viên;
- Ông (bà): Trần Đức Lộc, Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh – Tổ viên;
- Ông (bà): Lê Văn Giao – Tổ viên;
- Ông (bà): Lê Văn Luật – Tổ viên;
- Ông (bà): Phần Ngọc Bá – Tổ viên.

17. Tổ 17 (Thôn Hòa Mỹ):

- Ông (bà): Văn Khải Thành, Trưởng thôn – Tổ trưởng;
- Ông (bà): Phan Thị Nhị, Chi hội trưởng Chi hội Phụ nữ – Tổ viên;
- Ông (bà): Nguyễn Thế Hoan, Chi hội trưởng Chi hội Nông dân – Tổ viên;
- Ông (bà): Nguyễn Văn Thành, Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh – Tổ viên;
- Ông (bà): Nguyễn Bá Nhân, Công an viên – Tổ viên;
- Ông (bà): Tạ Thị Hồng Trinh, Tổ an ninh – Tổ viên;
- Ông (bà): Trương Văn Thái, Tổ an ninh – Tổ viên;
- Ông (bà): Nguyễn Hoàng Mỹ, Thôn Đội trưởng – Tổ viên.

18. Tổ 18 (Thôn Hòa Quý):

- Ông (bà): Đoàn Văn Tháo, Trưởng thôn – Tổ trưởng;
- Ông (bà): Huỳnh Thị Nữ, Trưởng Ban công tác Mặt trận – Tổ viên;
- Ông (bà): Nguyễn Thị Xuân Thương, Chi hội trưởng Chi hội Phụ nữ – Tổ viên;
- Ông (bà): Võ Hữu Anh, Chi hội trưởng Chi hội Nông dân – Tổ viên;
- Ông (bà): Đỗ Thạch Bằng, Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh – Tổ viên;
- Ông (bà): Nguyễn Thị Bé Tiên, Bí thư Chi đoàn – Tổ viên;
- Ông (bà): Phạm Hùng, Tổ An ninh – Tổ viên;
- Ông (bà): Phạm Thành Trung, Thôn Đội trưởng – Tổ viên.

19. Tổ 19 (Thôn Hòa Vinh):

- Ông (bà): Nguyễn Anh, Trưởng thôn – Tổ trưởng;
- Ông (bà): Nguyễn Đình Trung, Trưởng Ban công tác Mặt trận – Tổ viên;
- Ông (bà): Phan Thị Em, Chi hội trưởng Chi hội Phụ nữ – Tổ viên;
- Ông (bà): Nguyễn Thị Hải, Chi hội trưởng Chi hội Nông dân – Tổ viên;
- Ông (bà): Lê Chí Ngân, Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh – Tổ viên;

- Ông (bà): Nguyễn Hồng, Tổ trưởng Tổ An ninh – Tổ viên;
- Ông (bà): Nguyễn Mười, Tổ phó Tổ An ninh – Tổ viên;
- Ông (bà): Trần Minh Hưng, Tổ An ninh – Tổ viên.

20. Tổ 20 (Thôn Hòa Thọ):

- Ông (bà): Trương Ngọc Hùng, Trưởng thôn – Tổ trưởng;
- Ông (bà): Phạm Công Giang Anh, Trưởng Ban công tác Mặt trận – Tổ viên;
- Ông (bà): Huỳnh Văn Cũng – Tổ viên;
- Ông (bà): Nguyễn Đình Trinh – Tổ viên;
- Ông (bà): Lê Văn Hạnh – Tổ viên;
- Ông (bà): Lê Văn Tiên – Tổ viên;
- Ông (bà): Võ Quốc Trường – Tổ viên;
- Ông (bà): Huỳnh Văn Cứ – Tổ viên;
- Ông (bà): Điệp Hồ Trình – Tổ viên;
- Ông (bà): Trần Thị Thu – Tổ viên.

21. Tổ 21 (Thôn Hòa Sơn):

- Ông (bà): Đào Thị Như Thủy, Trưởng thôn – Tổ trưởng;
- Ông (bà): Lê Liên, Tổ trưởng Tổ An ninh – Tổ phó;
- Ông (bà): Võ Thị Thu , Chi hội trưởng Chi hội Phụ nữ – Tổ viên.
- Ông (bà): Hồ Sĩ Nhưong, Chi hội trưởng Chi hội Nông dân – Tổ viên.
- Ông (bà): Nguyễn Đình Nam, Tổ phó Tổ An ninh – Tổ viên;
- Ông (bà): Phạm Thị Sâm, Bí thư Chi đoàn – Tổ viên;
- Ông (bà): Nguyễn Hồng Pho – Tổ viên;
- Ông (bà): Nguyễn Duy Tài, Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh – Tổ viên.

Điều 2. Nhiệm vụ Tổ xung kích

- Chịu sự quản lý, điều hành của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã Đình Cương;
- Tham gia xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch PCTT & TKCN, phương án ứng phó thiên tai của xã thuộc phạm vi, quyền hạn của Tổ;
- Thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống thiên tai, phương án ứng phó với thiên tai;
- Tham gia tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức, kỹ năng và trách nhiệm của nhân dân trong PCTT;

- Theo dõi các bản tin dự báo, cảnh báo và diễn biến thiên tai; báo cáo kịp thời với Trưởng BCH xã và thông báo đến các tổ chức, cá nhân trên địa bàn bằng các biện pháp phù hợp;

- Kiểm tra, phát hiện nguy cơ mất an toàn đối với nơi ở của người dân, các Công trình, cơ sở hạ tầng trên địa bàn thôn; chủ động xử lý và kịp thời thông tin đến người dân các khu vực có nguy cơ (ngập tràn, nơi bị ngập sâu, sạt lở, chia cắt, ...) và báo cáo Trưởng BCH xã để xử lý;

- Hướng dẫn hộ gia đình, cá nhân chuẩn bị vật dụng, nhu yếu phẩm thiết yếu đảm bảo an toàn đời sống và sinh hoạt khi thiên tai xảy ra;

- Tham gia hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, hộ gia đình gia cố, chằng chống nhà cửa, biển hiệu, cắt tỉa cành cây, bảo vệ các cơ sở hạ tầng, sản xuất.

- Phối hợp với Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự bố trí nơi ở tạm, sơ tán khẩn cấp người tại những nơi xảy ra sự cố và các khu vực nguy hiểm đến nơi an toàn theo các phương án đã được phê duyệt;

- Kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn, kịp thời báo cáo chính quyền, cơ quan chuyên môn để xử lý khi có các hành vi vi phạm pháp luật về PCTT;

- Quản lý, sử dụng đúng mục đích các trang thiết bị phục vụ công tác PCTT được giao theo quy định;

- Phối hợp, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan bảo đảm giao thông, thông tin liên lạc, tiếp nhận, phân phối hàng viện trợ, lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống, nhu yếu phẩm,... (nếu có) cho những người bị ảnh hưởng, đặc biệt là tại những khu vực bị chia cắt, cô lập;

- Tham gia đánh giá thiệt hại, nhu cầu cứu trợ, hỗ trợ của người dân và các hoạt động khắc phục hậu quả phục hồi sản xuất, ổn định đời sống;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác về công tác ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai khi có yêu cầu;

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Phòng Kinh tế, Ban Chỉ huy Quân sự xã và các thành viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TT Đảng ủy xã; (b/c)
- TT HĐND xã; (b/c)
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- CVP, các PCVP HĐND và UBND xã;
- Phòng Kinh tế, Văn hóa - Xã hội xã;
- Công an xã; Ban CHQS xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Anh Văn